

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Dư K m Ặ năm 2024**

**Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

- Ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 15/9/2023 của UBND xã về Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2023 (Ngày 10 tháng 10) với chủ đề “*Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị*”.

- Triển khai treo băng rôn, cờ phướn, tuyên truyền ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk trên các trục đường chính và các điểm tuyên truyền chính trên địa bàn xã; Tuyên truyền trên đài truyền thanh xã.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng Kênh Zalo OA “Chuyển đổi số quốc gia” để kịp thời phổ biến, cập nhật các chủ trương, định hướng, thông tin về các hoạt động chuyển đổi số quốc gia. UBND xã đã chỉ đạo tất cả thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng thuộc đơn vị quản lý tham gia Kênh Zalo OA “Chuyển đổi số quốc gia”.

2. Thể chế số

- Ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND xã về Chuyển đổi số năm 2023.

- Ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/3/2023 của UBND xã về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 20/4/2023 của UBND xã về việc Phát động Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025” trên địa bàn xã Dư K m Ặ.

- Ngày 02/6/2023, UBND xã đã tổ chức Hội nghị tổng kết cải cách hành chính, Chuyển đổi số năm 2022, 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

- Ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 17/8/2023 về Chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Ban hành Quyết định số 79/KH-UBND ngày 24/10/2023 về kiện toàn các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã.

- Cử cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn phần mềm Phản ánh hiện trường trên hệ thống Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk tại huyện.

3. Hạ tầng số

- Cơ sở hạ tầng trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã phục vụ công tác đảm bảo theo Kế hoạch triển khai: 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính làm việc, phục vụ công việc chuyên môn của từng bộ phận. Đơn vị được trang bị máy in, máy photocopy, máy scan để thực hiện chuyển đổi văn bản từ văn bản giấy sang văn bản điện tử.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến: Xã có 01 điểm cầu Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác Hội nghị truyền hình trực tuyến từ Trung ương đến địa phương.

- 100% cơ quan của xã đã có hệ thống mạng nội bộ.

- 100% cơ quan Nhà nước có kết nối Internet băng thông rộng.

- Trên 88% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 90% tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình có kết nối internet băng rộng; xã đã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Hệ thống Camera giám sát an ninh do Công An huyện triển khai đã được bố trí trên tuyến đường chính của xã.

4. Dữ liệu số

UBND xã đã thực hiện tốt việc rà soát, bổ sung kết nối mạng Truyền số liệu dùng chung của tỉnh.

5. Nền tảng số

- Triển khai hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, tích hợp chữ ký số điện tử để ban hành văn bản điện tử, đảm bảo an toàn thông tin, tính pháp lý của văn bản trên môi trường mạng góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại, giấy tờ của cơ quan Nhà nước. Sử dụng hệ thống giúp thay đổi tác phong, lề lối làm việc từ giải quyết công việc dựa trên giấy tờ sang giải quyết trên môi trường điện tử, giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động, giảm thời gian xử lý công việc của các cơ quan Nhà nước.

- Quản lý và sử dụng hệ thống Một cửa điện tử liên thông đảm bảo triển khai các thủ tục hành chính công trên địa bàn xã, phục vụ người dân tra cứu, nộp hồ sơ qua môi trường mạng.

- Hệ thống Mail công vụ, giúp cán bộ, công chức thông tin liên lạc, trao đổi văn bản đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng.

- Ngoài ra UBND đang sử dụng một số phần mềm, hệ thống chuyên môn của ngành để phục vụ công tác cấp và quản lý hồ sơ của đơn vị: Phần mềm quản lý cán bộ công chức, quản lý văn bản hành chính; phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán...

6. Nhân lực số

- UBND xã đã cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện.

- UBND xã đã thành lập 07 Tổ công nghệ số cộng đồng với 35 thành viên và đã tham gia lớp tập huấn trực tuyến.

7. An toàn, an ninh mạng

- UBND xã đã triển khai đến các bộ phận quán triệt cán bộ, công chức, người lao động thực hiện ưu tiên đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai các phương án đảm bảo an toàn, an ninh mạng như: cài đặt các phần mềm diệt virus, sao lưu văn bản theo quy định, thay đổi mật khẩu cho các tài khoản cá nhân thường xuyên...

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ các cấp, các ngành về hướng dẫn, khắc phục các sự cố an toàn, an ninh mạng, lỗ hổng bảo mật theo quy định.

8. Chính phủ số

- Quán triệt sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (iDesk), thực hiện sử ký số văn bản, UBND xã chỉ đạo các bộ phận thực hiện 100% ký số, ban hành các văn bản điện tử (*trừ văn bản mật và các văn bản không thuộc danh mục ký số*), tính từ 01/01/2023 đến 10/11/2023, đã triển khai sử dụng hệ thống, chữ ký số cụ thể như sau:

+ Tổng số văn bản: 1009 văn bản.

+ Tổng số văn bản ký số: 1009 văn bản.

- Căn cứ các Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các cơ quan, UBND xã đã thực hiện cung cấp danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực, thẩm quyền giải quyết của đơn vị lên cổng dịch vụ công, bộ phận một cửa.

- Ngoài triển khai các phần mềm, hệ thống dùng chung của tỉnh, huyện, UBND xã còn sử dụng các phần mềm chuyên ngành của đơn vị như: phần mềm quản lý CBCC, phần mềm kế toán...

- Mức độ hài lòng và rất hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại hệ thống Một cửa của xã đạt tỷ lệ 96,2 %.

- Thực hiện triển khai, sử dụng hệ thống Một cửa điện tử liên thông, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính công trên địa bàn huyện. Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn cấp xã 94 thủ tục. Trong đó:

+ Thủ tục hành chính được cung cấp toàn trình: 8 thủ tục.

+ Thủ tục hành chính được cung cấp một phần: 86 thủ tục.

- Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 10/11/2023, tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công tại huyện như sau:

- + Tổng số hồ sơ: 1451 hồ sơ giải quyết/1451 hồ sơ; giải quyết, đạt tỷ lệ 100%.
- + Tổng số hồ sơ một phần: 153 hồ sơ/7 thủ tục có phát sinh hồ sơ.
- + Tổng số hồ sơ toàn trình: 229 hồ sơ/5 thủ tục có phát sinh hồ sơ.
- + Tổng số hồ sơ được trả qua dịch vụ Bưu chính công ích: 0 hồ sơ.
- + Tổng số hồ sơ được trả trực tuyến: 04 hồ sơ.

9. Kinh tế số

UBND xã đã thanh toán lương, phụ cấp và các chế độ khác cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thông qua các giao dịch với ngân hàng triệt để.

Vận động người dân thực hiện thanh toán qua ngân hàng các hoạt động thu nộp thuế vào ngân sách nhà nước và thanh toán các dịch vụ công cộng như: vệ sinh môi trường, điện, nước, điện thoại...

10. Xã hội số

- Tham gia tập huấn phần mềm phản ánh hiện trường trên hệ thống Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk.

- Tỷ lệ sử dụng điện thoại thông minh trên địa bàn xã tăng lên đáng kể, việc tiếp cận thông tin, chính sách, cơ chế, dịch vụ chung của xã hội có xu hướng phát triển rõ rệt.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2023, UBND xã đã thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai các văn bản về chuyển đổi số, tăng cường công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin; cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của xã từng bước được đầu tư, ngày càng đáp ứng nhu cầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của huyện, nhu cầu xử lý công việc, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; Việc gửi và nhận văn bản đều thực hiện trên hệ thống Idesk (*trừ văn bản mật*); Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương và hội nhập quốc tế; đề cao trách nhiệm, hành động của từng cán bộ, đảng viên đối với ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử.

Phần II

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Krông Ana năm 2024;

UBND xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Dur Kmăl năm 2024, với những nội dung cụ thể, như sau:

II. MỤC TIÊU

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước nhằm tăng năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí, góp phần nâng cao năng lực phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội.

Hoàn thiện nền tảng cơ bản xây dựng Chính quyền điện tử xã Dur Kmăl nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp mang lại tiện ích, an toàn, trên nền tảng công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Phát triển hạ tầng số đảm bảo phát triển nhanh, phát triển trước phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống Nhân dân trên địa bàn xã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã.

Cụ thể, bao gồm các mục tiêu và các nội dung chính sau:

1. Phát triển chính quyền số

- Thiết lập môi trường điện tử hiện đại, minh bạch, thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận thông tin, phản ánh kiến nghị, đề xuất ý kiến đối với cơ quan Nhà nước. Triển khai cung cấp dịch vụ công toàn trình trên các nền tảng khác nhau, đảm bảo sẵn sàng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được tiếp nhận, xử lý theo cơ chế một cửa điện tử liên thông; phần đầu 100% được cung cấp, tiếp nhận, giải quyết toàn trình

- 100% cơ quan Nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đầu tư triển khai phần mềm bốc số và đánh giá sự hài lòng tại bộ phận Một cửa của xã nhằm liên thông với hệ thống Một cửa điện tử iGate.

- Đầu tư xây dựng hệ thống thanh toán phí, lệ phí tại quầy Một cửa cấp xã nhằm thanh toán tiền phí, lệ phí thông qua các ví điện tử và tài khoản ngân hàng bằng cách quét mã QR Code. Sau khi thanh toán thì hồ sơ trên iGate sẽ tự động cập nhật trạng thái thanh toán và xuất Biên lai điện tử.

- Tiếp tục tổ chức kiện toàn bộ máy và xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- UBND xã sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành (*iDesk*) để thực hiện công việc, xử lý văn bản.

- 100% cán bộ, công chức đang công tác trong UBND được thiết lập, tạo tài khoản iDesk để xử lý công việc.

- 100% văn bản, tài liệu trao đổi trong cơ quan Nhà nước (*trừ văn bản mật*) được gửi nhận trên môi trường điện tử có ký số.

- 100% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) được cập nhật qua Hệ thống thông tin báo cáo Văn phòng Chính phủ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước gắn với quá trình cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên địa bàn xã, giúp cho người dân và doanh nghiệp làm việc với cơ quan nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tuyên truyền về Chuyển đổi số trên hệ thống của Đài Truyền thanh cơ sở, tần suất phát sóng 4 lần/1 tháng (*48 lần/năm*).

- Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước. Tăng cường ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý, phần mềm xử lý công việc, hệ thống dịch vụ công... nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

- Thực hiện có hiệu quả những phần mềm đã được đưa vào ứng dụng trong các cơ quan Nhà nước, như: phần mềm một cửa điện tử (iGate), phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành iDesk, quản lý nhân sự, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, quản lý tài chính...

2. Phát triển kinh tế số

- Triển khai rà soát, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

- Tạo điều kiện giúp đỡ các doanh nghiệp phát triển hạ tầng, giải pháp giao dịch điện tử thanh toán thương mại và dịch vụ công; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR Code...

3. Phát triển xã hội số

- Triển khai tuyên truyền, nâng cao tỷ lệ hộ gia đình sử dụng mạng internet trên địa bàn xã.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- UBND xã được trang bị phần mềm, ứng dụng, hệ thống chống virus, tấn công mạng, tội phạm công nghệ.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu, thay đổi mật khẩu thường xuyên cho các tài khoản, mật khẩu phải đảm bảo độ an toàn cao.

- Triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc cho máy tính theo Chỉ thị số 14/CT-TTg.

- Phần đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền điện tử.

- Ban hành quy định đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước.

- Triển khai áp dụng các hệ thống, dữ liệu kết nối, chia sẻ, tích hợp trên các hệ thống dùng chung của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng số

- Trang bị máy tính cho cán bộ, công chức để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn; bổ sung các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, duy trì, đảm bảo mạng máy tính luôn thông suốt.

- Tiếp tục nâng cấp đồng bộ máy tính, mạng LAN, Internet và thiết bị tin học đảm bảo triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng Chính quyền điện tử, đảm bảo công tác Chuyển đổi số tại xã.

- Ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử; dịch vụ hành chính công đạt mức độ 4, tăng cường sử dụng chữ ký số trên ứng dụng di động...

- Phối hợp thiết lập các điểm truy cập, tra cứu thông tin, giao dịch điện tử cho người dân với cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp trên nền tảng Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Khuyến khích phát triển hệ thống mạng internet băng thông rộng đến tận thôn, buôn để đảm bảo cho người dân truy cập thông tin, sử dụng các dịch vụ của Chính quyền điện tử và nâng cao khả năng giám sát, phản biện mọi hoạt động của cơ quan Nhà nước, chính quyền địa phương.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống

- Hoàn thiện, tích hợp, kết nối dữ liệu chia sẻ giữa các hệ thống thông tin. Trong đó, ưu tiên triển khai hệ thống thông tin dùng chung.

- Tăng cường sử dụng các hệ thống quản lý, điều hành văn bản, dịch vụ công trực tuyến, họp trực tuyến trong công việc, chỉ đạo, điều hành nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Phát triển dữ liệu

- Cập nhật, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu từ các cấp, các ngành theo yêu cầu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- Phối hợp xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan Nhà nước giúp lưu trữ, quản lý dữ liệu điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy và cung cấp lặp lại thông tin.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

a) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động nội bộ cơ quan, đơn vị

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ của cơ quan, đơn vị nhằm tin học hóa toàn diện công tác quản lý, quy trình tác nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ trong mọi lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ các bộ phận.

- Đẩy mạnh việc ký số, gửi/nhận hồ sơ văn bản điện tử trên trực liên thông văn bản Quốc gia và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ của các cơ quan Nhà nước.

- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, di động, internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội...

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công qua bưu chính công ích.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dịch vụ công Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến các bộ phận liên quan và người dân trên địa bàn xã.

b) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp xây dựng hoàn thiện hệ thống Cổng thông tin điện tử của xã nhằm tích hợp, công khai, minh bạch mọi thông tin hoạt động của cơ quan Nhà nước phục vụ nhu cầu truy cập thông tin, các giao dịch điện tử và thực hiện chức năng giám sát, phản biện của người dân đối với cơ quan Nhà nước, chính quyền địa phương các cấp và đảm bảo hoạt động cung cấp thông tin theo quy định.

- Triển khai áp dụng Hệ thống tích hợp cổng dịch vụ công, hệ thống một cửa điện tử với các hệ thống xử lý nghiệp vụ chuyên ngành để cung cấp dịch vụ số, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết.

- Triển khai kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan Nhà nước.

- Thực hiện triển khai triệt để việc cung cấp, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã qua hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử của tỉnh, gắn với thực hiện dịch vụ Bưu chính công ích theo quy định của Chính phủ, UBND tỉnh.

- Triển khai phân hệ đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức thực hiện thủ tục hành chính để đảm bảo việc tích hợp thông tin giải quyết thủ tục hành

chính công, phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và tiến độ công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính công.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Chính phủ điện tử (*IT Today*) và công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

- Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về việc tiếp cận thông tin, thực hiện mọi giao dịch trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và quốc gia thiết thực, hiệu quả trên nền tảng chính quyền điện tử và bảo đảm công tác an toàn thông tin mạng.

- Triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trên địa bàn xã trong đó tập trung triển khai thanh toán đối với Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán tiền điện, thanh toán trong lĩnh vực y tế, giáo dục,... Mở rộng triển khai biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn xã; hóa đơn điện tử đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong UBND xã.

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác an toàn thông tin và các quy định về tiêu chuẩn an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Người đứng đầu tại UBND xã chịu trách nhiệm trực tiếp về ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính quyền số, Chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của Chuyển đổi số.

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin đối với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương và hội nhập quốc tế; đề cao trách nhiệm, hành động của từng cán bộ, công chức, viên chức đối với Chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về phát triển, ứng dụng công nghệ thông

tin; phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và trong cộng đồng, xã hội; phổ cập, sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin trong các giao dịch hành chính công đến vùng đồng bào Dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

2. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Lựa chọn ưu tiên, đẩy mạnh phong trào nghiên cứu một số công nghệ mà Việt Nam có lợi thế như: QR Code, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tạo điều kiện sớm triển khai các công nghệ số tiên tiến.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử xã khi được triển khai.

- Tăng cường phát triển, tích hợp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã, thúc đẩy cải cách hành chính và triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

- Ưu tiên bố trí ngân sách của huyện cho các Chương trình, Kế hoạch, Dự án ứng dụng công nghệ thông tin trọng tâm, trọng điểm để đầu tư trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin và đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, phục vụ quản lý, chỉ đạo điều hành tại cơ quan Nhà nước.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thường xuyên của UBND xã để đầu tư máy tính, nâng cấp mạng nội bộ, triển khai ứng dụng nội bộ tại địa phương.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Ưu tiên cho các doanh nghiệp công nghệ thông tin tham gia vào các dự án ứng dụng công nghệ thông tin của xã.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực tài chính để thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ trong Kế hoạch đề ra.

2. Huy động nguồn lực và hợp tác với các doanh nghiệp về công nghệ thông tin tạo nguồn lực Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức, đoàn thể thuộc xã; các thôn, buôn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức có liên quan đánh giá hiệu quả các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin triển khai trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo và đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin theo sự chỉ đạo của các cấp;

2. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội tổng hợp tình hình thực hiện cơ chế, chính sách về công nghệ thông tin, kết quả phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin và Chuyển đổi số, báo cáo UBND xã để kịp thời chỉ đạo các công chức thực hiện.

- Tổ chức điều hành hoạt động hệ thống một cửa điện tử liên thông đảm bảo kết quả theo hướng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách hành chính của xã gắn với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp; từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Tham mưu UBND xã chỉ đạo việc kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nguồn nhân lực công nghệ thông tin; theo dõi đôn đốc các công chức trong việc thực hiện cải cách hành chính kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Văn hóa - Xã hội tham mưu Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí đầu tư cho Chuyển đổi số, các dự án phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã theo kế hoạch hằng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu UBND xã quyết định các cơ chế, huy động các nguồn vốn cho Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

4. Các trường học trên địa bàn xã

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan và tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 06/5/2022 về việc triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Krông Ana.

5. Công an xã

Triển khai thực hiện nhiệm vụ và tiếp triển khai thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 06/4/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Krông Ana.

6. Đề nghị các UB MTTQVN và các đoàn thể; cán bộ, công chức và các thôn, buôn

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm về ứng dụng công nghệ thông tin; quán triệt trong cán bộ, hội viên về ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số trong công tác hành chính và chấp hành triệt để các quy chế, quy định, chỉ thị của UBND xã trong các hoạt động hành chính hằng ngày.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội trong công tác triển khai các chương trình dự án, tiếp nhận và đưa vào sử dụng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng dùng chung của xã tại cơ quan, đoàn thể đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; trước mắt khẩn trương triển khai đối với các dịch vụ thiết yếu như : thanh toán tiền điện, nước, các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ y tế, giáo dục, vệ sinh môi trường, nộp các loại thuế, phí hằng năm...

Trên đây là nội dung Kế hoạch Chuyển đổi số xã Dur Kmăl năm 2024, đề nghị các đoàn thể, cán bộ, công chức và các đơn vị, thôn, buôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã;
- Các cán bộ, công chức UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn, buôn;
- Lưu: VT, VH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Toan Hmők